

Số: 06./NQ-PVIAM

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ PVI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ PVI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 29/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 55/GP-UBCK ngày 03/02/2016; Giấy phép điều chỉnh lần thứ nhất số 13/GPĐC-UBCK ngày 17/8/2016 của UBCKNN;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Quản lý quỹ PVI (PVI AM);

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 03/BB-ĐHĐCĐ ngày 18/03/2019 của PVI AM,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 của PVI AM với một số chỉ tiêu chính như sau:

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	KH 2018	TH 2018	KH 2019	% KH 2019 /TH 2018
Tổng doanh thu	44.500	38.696	34.450	89%
Tổng Chi phí	35.300	29.431	28.100	95%
Lợi nhuận thực hiện trước thuế	9.200	9.265	6.350	69%
Lợi nhuận thực hiện sau thuế	7.270	7.780	5.000	64%
Tỷ lệ chi trả cổ tức của PVI AM	10%	10%	10%	100%
Tỷ lệ chi trả cổ tức của Quỹ POF	0%	5%	8,50%	170%
Tỷ lệ chi trả cổ tức của Quỹ PIF	8,5%	23%	22%	96%

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2018 của PVI AM đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam với một số chỉ tiêu chính như sau:

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2018
Tổng Tài sản	75.637.372.919
Vốn chủ sở hữu	61.450.737.528
Tỷ lệ vốn khả dụng	454%
Chỉ tiêu	Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018
Tổng doanh thu (dịch vụ + tài chính)	38.696.114.153
Lợi nhuận kế toán trước thuế	9.264.994.354
Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.780.287.934

Điều 3. Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 của PVI AM với các chỉ tiêu chính như sau:

3.1 *Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:*

Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018 được ĐHĐCĐ phê duyệt	Thực hiện 2018
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 của PVI AM (LNST)		7.780.287.934
2	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST)	5% LNST	389.014.397
3	Trích quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ (5% LNST)	5% LNST	389.014.397
4	Trích quỹ khen thưởng (3% LNST)	Không vượt quá 15% LNST	233.408.638
5	Trích quỹ phúc lợi (7% LNST)		544.620.155
6	Trích quỹ thưởng Ban Điều hành (0% LNST)		-
7	Trả cổ tức 10%	10%	5.000.000.000
8	Lợi nhuận để lại chưa phân phối của năm 2018 (8=1-2-3-4-5-6-7)		1.224.230.347

3.2 *Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:*

Lợi nhuận năm 2019 được phân phối theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Lợi nhuận trước thuế : 6,35 tỷ đồng
- Thuế Thu nhập doanh nghiệp : Theo quy định hiện hành
- Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ là 5% lợi nhuận sau thuế, khi số dư quỹ bằng 10% vốn điều lệ thì không trích nữa.
- Trích quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ là 5% lợi nhuận sau thuế, khi số dư quỹ bằng 10% vốn điều lệ thì không trích nữa.

- Trả cổ tức: 10%/năm
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng Ban Điều hành: Phần còn lại nhưng không vượt quá 15% lợi nhuận sau thuế.

Điều 4. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2019 của PVI AM.

Điều 5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị PVI AM năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019.

Điều 6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát PVI AM năm 2018.

Điều 7. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Quản lý Quỹ PVI thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/03/2019. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc PVI AM có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- UBCKNN;
- Cổ đông;
- Lưu VT, KSNB, 2.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**PHÙNG TUẤN KIÊN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

